TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **221**/2021/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Mai Đức V, sinh năm 1986;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Phan Thị H, sinh năm 1990;

Nơi ĐKHKTT: phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/3/2021, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Đức V và chị Phan Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Mai Đức P, sinh ngày 14/3/2014. Hiện tại cháu đang ở cùng anh V. Khi ly hôn anh chị thỏa

thuận giao cháu Pg cho anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh V không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Phan Thị H và anh Mai Đức V tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Mai Đức V và chị Phan Thị H.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Mai Đức P, sinh ngày 14/3/2014. Anh chị thỏa thuận giao cháu P cho anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H đến khi anh V có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh V và chị H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0004272 ngày 25/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh V và chị H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang